

Đề thi tuyển sinh vào 10 môn văn tỉnh Vĩnh Long 2021

I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

Câu chuyện về củ khoai tây

Một ngày nọ, thầy giáo yêu cầu mỗi chúng tôi mang một túi nilông sạch và một bao tải khoai tây đến lớp. Sau đó, thầy bảo mỗi lần chúng tôi không tha thứ lỗi lầm cho người nào đó thì hãy chọn ra một củ khoai tây, viết tên người ấy và ngày tháng lên đó, rồi bỏ nó vào túi nilông. Sau vài ngày, túi của nhiều người trong lớp đã bắt đầu nặng dần. Sau đó, thầy lại yêu cầu chúng tôi phải luôn đeo cái túi đầy bên mình dù đi bất cứ đâu, ngủ hay làm việc. Sự phiền phức khi phải mang vác một cái túi chứa hàng chục củ khoai tây khiến chúng tôi càng cảm nhận rõ ràng gánh nặng tinh thần mà mình đang chịu đựng. Không những thế, chúng tôi còn phải luôn để tâm đến nó, nhớ đến nó và nhiều khi đặt nó ở những chỗ chẳng tể nhị chút nào. Qua thời gian, khoai tây bắt đầu phân hủy thành một thứ chất lỏng nhầy nhụa và chúng tôi không muốn mang nó bên mình nữa...

(Theo www.thuvienbinhthuan.com.vn, 04/9/2018)

Câu 1: Theo lời người kể, thầy giáo yêu cầu họ viết những gì trên củ khoai tây? (0,5 điểm)

Câu 2: Nêu ra 1 phiền phức mà túi khoai tây đã gây ra cho người đeo nó. (0,5 điểm)

Câu 3: Em hiểu như thế nào về ý nghĩa của câu văn được in đậm: "Sau vài ngày, túi của nhiều người trong lớp đã bắt đầu nặng dần?" (1,0 điểm)

Câu 4: Thế nào là hàm ý? Nêu điều kiện sử dụng hàm ý. Đặt 1 câu có hàm ý khuyên mọi người nên tha thứ lỗi lầm cho người khác. (0,5 điểm)

II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Viết đoạn văn (khoảng 01 trang giấy thi) trình bày nguyên nhân, hậu quả và đề ra giải pháp cho hiện tượng ô nhiễm môi trường từ rác thải nhựa,

Câu 2 (5,0 điểm)

Phân tích đoạn thơ sau, trích Ánh trăng - Nguyễn Duy:

Từ hồi về thành phố

quen ánh điện, cửa ngang
vàng trắng đi qua ngõ
như người đứng qua đường

Thình lình đèn điện tắt
phòng buyn-đinh tối om
vội bật tung cửa sập
đột ngột vàng trắng tròn

Ngửa mặt lên nhìn mặt
có cái gì rưng rưng
như là đồng là bể
như là sông là rừng

Trăng cứ tròn vành vạnh
kể chi người vô tình
ánh trăng im phăng phắc
đủ cho ta giật mình,

(Ngữ văn 9, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam 2019, tr.156)

Từ đoạn thơ, hãy rút ra bài học nhận thức và định hướng hành động cho bản thân để xứng đáng với những hi sinh của thế hệ đi trước trong quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước.

Đáp án đề thi tuyển sinh vào lớp 10 môn văn tỉnh Vĩnh Long 2021

Phần 1:

Câu 1:

Theo lời người kể, thầy giáo yêu cầu học sinh mỗi lần không tha thứ lỗi lầm cho người nào thì chọn ra một củ khoai tây và viết tên người ấy cùng ngày tháng lên đó.

Câu 2:

Học sinh có thể nêu ra bất kì phiền phức nào được đề cập tới trong bài

Gợi ý:

- Cảm nhận thấy rõ gánh nặng tinh thần mà mình đang chịu đựng.
- Phải luôn để tâm đến nó, nhớ đến nó và nhiều khi đặt nó ở nơi chẳng tế nhị chút nào.
- Qua thời gian, khoai tây phân hủy thành chất lỏng nhầy nhụa khiến người đeo không muốn mang nó theo bên mình.

Câu 3:

Học sinh có thể trình bày theo ý hiểu của mình và lý giải:

Câu văn: “Sau vài ngày, túi của nhiều người trong lớp đã bắt đầu nặng dần” cho thấy:

- Mỗi ngày con người đều gặp phải những việc không hài lòng khó tha thứ.
- Gánh nặng về việc không tha thứ đối với mỗi người ngày càng lớn dần.

Câu 4:

- Hàm ý là phần thông báo tuy không được diễn đạt trực tiếp bằng từ ngữ trong câu nhưng có thể suy ra từ những từ ngữ ấy.

- Điều kiện sử dụng:

+ Người nói (người viết) có ý thức đưa hàm ý vào câu nói.

+ Người nghe (người đọc) có năng lực giải đoán hàm ý.

- Đặt câu: Đừng để gánh nặng của những củ khoai làm ảnh hưởng tới cuộc sống của chúng ta.

Phần 2:**Câu 1:**

1. Mở đoạn: giới thiệu vấn đề cần nghị luận: hiện tượng ô nhiễm môi trường từ rác thải nhựa.

2. Thân đoạn:

a. Giải thích

- Rác thải nhựa là gì? → Là những vật, những chất mà con người không còn ý muốn sử dụng nữa, đó là các chai nhựa và những vật dụng làm từ nhựa cứng, nhựa dẻo...
- Hiện trạng: Tại Việt Nam, người ta nghiên cứu cho thấy mỗi ngày có trung bình khoảng 12 triệu tấn rác thải sinh hoạt. Và dự kiến trong tương lai, con số này có thể tăng lên thêm nữa. Còn trên toàn thế giới thì một năm có thể thu được con số là vào khoảng 2,5 đến 4 tỉ tấn rác thải - đây là con số thông báo của Viện nguyên vật liệu Cyclope và Veolia Propreté, công ty quản lý rác lớn thứ hai thế giới...

b. Nguyên nhân:

- Việc sử dụng nhựa quá nhiều trong buôn bán, trong cuộc sống chính là tác nhân dẫn đến vấn đề rác thải này.
- Không chỉ vậy, việc dùng các vật làm từ nhựa dùng một lần, vật rác bừa bãi... cũng là nguyên nhân...
- Thói quen vứt rác tiện tay của con người

c. Hậu quả

- Môi trường:
 - + Rác thải có tác hại rất lớn đối với môi trường. Bởi số lượng rác thải rất lớn nên không phải công ty xử lý rác thải sẽ hoạt động hết mức mà xử lý tất cả được.
 - + Nhựa phân hủy rất kém nên ứ đọng nhiều và gây ô nhiễm
- Dẫn chứng: Có còn ai nhớ không dòng sông Tô Lịch khi xưa ở Hà Nội còn xinh đẹp thế nào. Chính vì thói quen vứt rác xuống đây nên dần dần, nơi này đã trở thành dòng sông rác, nước sông đen ngòm, không một sinh vật nào có thể tồn tại được. Người ta ái ngại khi đi ngang qua đây, vô số những bài thơ chế về mái tóc của cô gái với nước sông Tô Lịch... Và rồi, cuối cùng thì phải lấp dòng sông đó đi. Một dòng sông đẹp trở thành dĩ vãng, không còn tồn tại nữa chỉ vì rác thải.
- Sinh vật: Các loài thực vật, động vật dưới nước không có nơi để ở vì ao hồ ô nhiễm, ngày ngày có thể bị chết vì các chất độc trong rác thải, bị thương vì những vật như ống hút, chai nhựa,...
- Con người và sức khỏe: Trong thành phần của rác thải thì hàm lượng hữu cơ thông thường sẽ chiếm tỷ lệ lớn, chính vì thế khi phân huỷ sẽ gây mùi hôi thối, phát triển vi khuẩn, dịch bệnh. Chính môi trường ẩm ướt và có mùi ấy, dịch chuột, gián, muỗi sẽ lan rộng ra rất nhiều, mang theo bệnh truyền nhiễm đến cho con người.
- Dẫn chứng: Người ta đã nghiên cứu và cho biết rằng những người tiếp xúc thường xuyên với rác như những người làm công việc thu nhặt các phế liệu từ bãi rác dễ mắc các

bệnh như viêm phổi, sốt rét, các bệnh về mắt, tai, mũi họng, ngoài da, phụ khoa. Và hàng năm, theo tổ chức Y tế thế giới, trên thế giới có 5 triệu người chết và có gần 40 triệu trẻ em mắc các bệnh có liên quan tới rác thải...

d. Giải pháp:

- Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế đã đã làm việc với các chuyên gia máy tính và nghiên cứu về tuổi thọ của các loại bao bì chất thải, để từ đó có cơ sở cho các doanh nghiệp sản xuất dụng cụ bao bì phù hợp hơn. Ngày nay, thế giới đã chuyển dần sang dùng túi vải để đựng thức ăn đồ đạc mua từ cửa hàng về để tránh dùng quá nhiều túi nilon.

- Các chương trình, chiến dịch dọn rác cũng được thực hiện với quy mô trong tỉnh, trong cả nước. Như ở nước ta, Liên minh Hạ Long - Cát Bà đã tổ chức các đợt dọn dẹp rác ven biển với quy mô lớn. Các công ty, nhà máy cũng đã chú ý hơn đến việc xử lý chất thải trước khi đưa ra ngoài môi trường... Một số nước đã đặt ra mức thuế với việc sử dụng đồ nhựa, rác thải.

- Công ty ADIDAS dùng nhựa tái chế từ chai nhựa và sản xuất thành những đôi giày mới.

e. Bài học hành động: Mỗi người chúng ta nên bắt đầu từ việc nhỏ nhất nhưng cũng là việc quan trọng nhất - nâng cao ý thức của bản thân mình. Có ý thức thì ta sẽ chú ý hơn trong hành động của bản thân mỗi ngày. Từ đó có thể làm gương cho những người xung quanh, tạo ra hiệu ứng bầy đàn, lan toả đến mọi người trong cộng đồng.

3. Kết đoạn: rút ra bài học nhận thức và hành động của bản thân.

Câu 2:

Phương pháp: phân tích, tổng hợp

Cách giải:

1. Giới thiệu chung

Tác giả:

- Nguyễn Duy sinh năm 1948, tên khai sinh là Nguyễn Duy Nhuệ, quê ở làng Quảng Xá, xã Đông Vệ, thành phố Thanh Hoá.

+ Năm 1966, ông nhập ngũ vào bộ đội thông tin, tham gia chiến đấu ở nhiều chiến trường.

+ Nguyễn Duy được trao giải nhất cuộc thi thơ báo văn nghệ 1973 với chùm thơ bốn bài (Tre Việt Nam, Hơi ấm ổ rơm, Giọt nước mắt và nụ cười, Bầu trời vuông). Từ giải thưởng này, Nguyễn Duy trở thành một gương mặt tiêu biểu trong lớp nhà thơ trẻ thời kì kháng chiến chống Mỹ và tiếp tục bền bỉ sáng tác.

Tác phẩm:

- Bài thơ “Ánh trăng” được viết năm 1978 tại thành phố Hồ Chí Minh, in trong tập “Ánh trăng” - tập thơ của Nguyễn Duy được giải A của Hội nhà văn Việt Nam 1984
- Nguyễn Duy viết bài thơ này khi kết thúc chiến tranh, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước được ba năm. Ba năm sống trong hoà bình, không phải ai cũng còn nhớ những gian khổ và kỉ niệm nghĩa tình trong quá khứ. Bởi vậy “Ánh trăng” như một lời tâm sự, một lời nhắn nhủ chân tình của nhà thơ với chính mình, với mọi người về lẽ sống chung thuỷ, nghĩa tình.

2. Phân tích

2. 1. Tình cảm của con người với vầng trăng trong quá khứ

Tình cảm của tác giả với vầng trăng trong hiện tại

- Người lính từ những cánh rừng đơn sơ trở về thành phố, bước vào cuộc sống mới, cuộc sống hòa bình, tự do, cách nói hoán dụ “ánh điện, cửa gương” chỉ tới một cuộc sống tiện nghi, hiện đại, nhưng nó hoàn toàn tách biệt, xa rời thiên nhiên.
 - Trong cuộc sống hiện tại đó, một cách vô tình, sự thay đổi đến với con người từ từ, khó nhận biết. Trăng xưa vẫn vậy, vẫn đi qua ngõ, vẫn sát cánh bên con người, nhưng bởi lòng người đã lãng quên nên vầng trăng “Tri kỉ”, “tình nghĩa” ngày nào nay đã trở thành “người dung qua đường”. Phép so sánh đã cho thấy sự thay đổi đến đau lòng, câu thơ ngắn gọn mà ý tứ diễn đạt thì vô cùng. Sự ồn ã, xa hoa của phố phường, công việc mưu sinh rồi những nhu cầu vật chất... đã lôi kéo con người ra khỏi những giá trị tinh thần của một thời. Sự vô tâm của con người đã khiến họ trở thành kẻ quay lưng với quá khứ.
- => Trong cuộc sống hiện đại dù vô tình, con người đã trở thành kẻ bạc bẽo, hoàn toàn quên lãng vầng trăng.

Cuộc hội ngộ giữa người và trăng

- Tình huống bất ngờ làm thay đổi mạch cảm xúc:
 - + Trăng xuất hiện đánh thức bao kỉ niệm, gợi nên bao suy ngẫm: “Thình lình đèn điện tắt ...vầng trăng tròn”
 - + Ba khổ thơ đầu, điệp từ “hồi” được lặp lại khiến giọng thơ bình thường, đều đặn, thủ thi, sang khổ thơ thứ 4, giọng thơ đột ngột cất cao trước một tình huống bất ngờ. Bằng phép đảo ngữ “thình lình đèn điện tắt”, cuộc sống xa hoa, hiện đại tạm thời biến mất, theo phản xạ tìm ánh sáng từ trong bóng tối, con người vội bật tung cửa sổ và bất ngờ gặp lại vầng trăng xưa. Trăng vẫn bên cửa sổ. Tròn vành vạnh, vẫn tình nghĩa, thủy chung như

ngày nào. Phép đảo ngữ “đột ngột” càng nhấn mạnh sự bất ngờ thức tỉnh sau một chặng đường dài lãng quên.

=> Đến đây người lính từng trải như Nguyễn Duy đã chợt nhận ra một điều: cuộc đời mỗi con người giống như một dòng chảy có những quanh co, uốn khúc nhưng phải qua những khúc quanh, qua những biến cố, con người mới nhận ra đâu là chân giá trị của cuộc sống.

- Tình huống bất ngờ xảy đến khiến dòng chảy cuộc đời như ngừng lại, thời gian cũng như ngừng trôi trong cuộc gặp gỡ giữa hai tâm hồn, khi người và trăng mặt đối mặt. Con người như lặng đi trong nỗi xúc động mãnh liệt. Người đối diện với trăng trong tư thế có phần thành kính “ngửa mặt lên nhìn mặt "có cái gì rưng rưng”

+ Từ “mặt” là từ nhiều nghĩa, tác giả đối mặt vàng trăng hay cũng chính là đối diện đàm tâm, tự soi vào chính mình, soi vào quá khứ, nhìn một thời lãng quên vô tình, bạc bẽo.

+ Trong cuộc đối diện không lười đó, gặp lại người bạn tri kỉ thuở xưa, con người “rưng rưng” xúc động. “Rưng rưng” là cảm xúc dân trào đến nghẹn lời, đến muốn khóc.

+ Trong sự xúc động dâng cao đó, cả một quãng thời gian rất xa sống dậy: “Như là đồng là bể như là sông là rừng” Điệp ngữ “Như là”, phép liệt kê: đồng, sông, bể, rừng xuất hiện một lần nữa, cùng nhịp thơ nhanh như nhiều lớp sóng của hoài niệm ùa về. Phép so sánh để khẳng định cái khoảnh khắc “rưng rưng” ấy, chính là tuổi thơ êm đềm, là những năm tháng chiến đấu gian lao, vất vả, ở đó người luôn có trăng.

=> Khô thơ là sự xúc động chân thành sâu lắng. Những suy ngẫm của tác giả.

- Khép lại bài thơ Ánh trăng, Nguyễn Duy đã thể hiện rất rõ ý nghĩa biểu tượng của hình ảnh vàng trăng và từ đó tác giả nêu ra bài học triết lí gợi nhắc thái độ sống đối với mỗi người “Trăng cứ tròn vành vạnh kể chi người vô tình ánh trăng im phăng phắc đủ cho ta giật mình.”

- Trăng xưa vẫn vậy, vẫn tròn đầy, vẹn nguyên thủy chung, từ “cứ”, “kể chi” còn cho thấy thái độ bao dung, độ lượng của vầng trăng nhưng đối lập với hình ảnh trăng tròn vành vạnh là con người vô tình, đổi thay.

- Trăng như một người bạn với ánh nhìn im phăng phắc, đó là cái nhìn nghiêm nghị dù rất bao dung, không một lời trách cứ, Trăng như một người bạn bao dung, nhân hậu, độ lượng

- Đến đây “Vàng trăng” đã được thay bằng “Ánh trăng” để nhấn mạnh về ánh sáng. Ánh sáng của lương tri con người soi rọi những góc khuất tối trong tâm hồn người. Ánh sáng soi đường cho con người trở về về với con đường thủy chung, tình nghĩa

- Trước cái nhìn nghiêm nghị, bao dung của người bạn thủy chung, ân tình, trước ánh sáng kì diệu của vầng trăng, con người phải “giật mình”. Giật mình để nhìn lại chính

mình. Giặt mình để tự vấn lương tâm, để soi vào chính mình, để thấy những tháng ngày qua mình đã vô tình bạc bẽo, để hoàn thiện bản thân. Đây là cái giặt mình vô cùng đáng quý, đáng trân trọng.

=> Như vậy, qua khổ thơ cuối, hình ảnh vầng trăng mang ý nghĩa biểu tượng sâu xa. Trăng là vẻ đẹp vĩnh hằng của thiên nhiên, trăng là đồng chí, đồng đội, là tấm lòng bao dung, nhân hậu của nhân dân. Trăng là quá khứ vất vả, gian lao nhưng tình nghĩa. Trăng là cội nguồn, là quê hương, đất nước. Từ hình ảnh vầng trăng, tác giả gợi nhắc người đọc một bài học triết lí sâu xa. Đó là thái độ sống “Uống nước nhớ nguồn”, ân nghĩa thủy chung.

=> Bài học về cách sống của bản thân:

- Luôn sống thủy chung, tình nghĩa, nghĩ nhớ công ơn thế hệ trước và những người giúp đỡ mình. - Sống độ lượng, bao dung.

- Luôn biết yêu thương, quan tâm với mọi người.

3. Tổng kết

Nội dung :

- Bài thơ là lời nhắc nhở về những năm tháng gian lao đã qua của cuộc đời người lính gắn bó với thiên nhiên, đất nước, bình dị, hiền hậu.

- Từ đó, gợi nhắc người đọc thái độ sống “uống nước nhớ nguồn”, ân nghĩa thủy chung cùng quá khứ. Nghệ thuật :